TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 11 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ma Thị Tuyết Mai.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Xuyến

Ông Phạm Văn Vượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Tạ Văn H, sinh ngày 06 tháng 9 năm 1971 tại huyện S, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện S, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 1/10; dân tộc: Sán dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn K (đã chết) và bà Lý Thị V, sinh năm 1945; vợ: Lưu Thị B, sinh năm 1976; có 04 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 56/HSST, ngày 29/9/1999 của Tòa án nhân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt Tạ Văn H 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 06/12/2006, H đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại bản án số 11/HSST, ngày 31/3/2003 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt Tạ Văn H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 06/12/2006, H đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2018 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 23/12/2018, tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh T; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương bắt quả tang đối tượng Tạ Văn H về hành vi buôn bán hàng cấm. Tang vật thu giữ gồm 01 bao tải màu cam bên trong có 06 khối hộp được bọc giấy nhiều màu có in chữ nước ngoài trong đó có 02 hộp kích thước (15 x 18 x 18)cm, 04 hộp kích thước (17 x 17 x 17)cm, 100 quả pháo hình dạng bóng đèn tròn có gắn dây màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 22 V1- 1349; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 13.226.000đ (Mười ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng) do H giao nộp. Ngoài ra còn thu giữ tại nhà H 07 hộp pháo, 07 cuộn dây pháo, 88 quả pháo tròn và 01 đăng ký xe mô tô số 023539.

Tại bản kết luận giám định số 122/GĐKTHS ngày 27/12/2018 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: 01 (một) khối hộp kích thước (12 x 21 x 21)cm bên trong có 100 lỗ tròn bên trong có các vật hình trụ được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ giấy màu đỏ, xanh, vàng có in chữ nước ngoài là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ); 08 (tám) khối hộp kích thước (18 x 18 x 15)cm bên trong mỗi khối hộp đều có 43 (bốn ba) lỗ tròn bên trong có các vật hình trụ được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ giấy màu đỏ, xanh, vàng có in chữ nước ngoài đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ); 04 (bốn) khối hộp kích thước (17 x 17 x1 7)cm bên trong mỗi khối hộp đều có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ giấy màu đỏ, xanh, vàng có in chữ nước ngoài đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ); tổng khối lượng 13 khối hộp trên là 30 kg. 188 (Một trăm tám mươi tám) vật hình dạng bóng đèn điện bên ngoài bọc bằng vỏ bao xi măng một đầu có gắn đoạn dây ngòi màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 7kg (Bảy kilogam); 07 (bảy) cuộn bên ngoài bọc giấy màu đỏ có in chữ nước ngoài, trong có các vật hình trụ được liên kết với nhau thành tràng là pháo nổ, khối lượng 3,5kg (Ba phẩy năm kilogam). Tổng khối lượng số pháo gửi giám định là 40,5 kg (Bốn mươi phẩy năm kilôgam).

Quá trình điều tra, Tạ Văn H khai nhận: Toàn bộ số pháo nổ mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương thu giữ của H là do H mua vào ngày 22/12/2018. Cụ thể, khoảng 12 giờ ngày 22/12/2018, H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 22 V1- 1349 đi sang xã N, huyện S, tỉnh T để ăn cơm. Tại quán ăn H gặp một người đàn ông (không biết tiên tuổi, địa chỉ, khoảng 40 tuổi) điều khiển xe ô tô tải chở hàng, loại xe 3,5 tấn, màu sơn xanh (không rõ nhãn hiệu và biển kiểm soát). Qua nói chuyện thì biết người này ở Y, tỉnh V đang có pháo nổ muốn bán, sau đó H mua toàn bộ số pháo trên với giá 6.000.000 đồng tại khu vực xã S, khi trả tiền người đàn ông đó bớt lại cho H 200.000đồng. Mục đích H mua về để bán kiếm lời, số pháo trên H đem về cất giấu trong phòng ngủ của mình. Đến 07 giờ 30 phút ngày 23/12/2018, khi H đang ở nhà tại thôn L, xã K, huyện S, tỉnh T, thì có người đến tự giới thiệu tên là B khoảng 35 tuổi nhà ở xã H, huyện S đến hỏi mua pháo và mua trước 01 cối loại 36 quả với giá 400.000 đồng để xem trước nếu được số còn lại sẽ mua hết và thanh toán tiền luôn. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, B gọi điện cho H bảo bán cho 100 quả pháo cù, 02 cốp 49 quả và 04 cốp 36 quả đem đến thôn D, xã H. H đồng ý nên lấy xe

mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 22 V1- 1349 để chở pháo đến điểm hẹn. Khi đến thôn Đ, xã H, thì bị Công an huyện Sơn Dương bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSSD, ngày 28 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Tạ Văn H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội: "Buôn bán hàng cấm".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Tạ Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của Tạ Văn H:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận đã mua pháo nổ về nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu. Bị cáo biết đó là hàng cấm nhưng do hám lời nên vẫn cố tình thực hiện. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của Tạ Văn H còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 23/12/2018, tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh T; Tạ Văn H có hành vi buôn bán 40,5 kg (bốn mươi phẩy năm kilôgam) hàng cấm (pháo nổ loại có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ). Khi H đang vận chuyển pháo đến địa điểm hẹn giao hàng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm chính sách cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt pháo nổ của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, biết hành vi tàng trữ, buôn bán pháo nổ là buôn bán hàng cấm và vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo lại là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác định Tạ Văn H thuộc diện lao động tự do, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, ghi âm, ghi hình, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 mô tô nhãn hiệu HONDA RSX biển kiểm soát 22 V1- 1349, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 13.226.000đ (Mười ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng) các tài sản này đều thuộc quyền sở hữu của bị cáo và gia đình, thường sử dụng phục vụ sinh hoạt hàng ngày, không có mục đích dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra còn thu giữ 01 bao tải màu cam bên trong có 06 khối hộp được bọc giấy nhiều màu có in chữ nước ngoài, 100 quả pháo hình dạng bóng đèn tròn có gắn dây màu xanh, 07 hộp pháo, 07 cuộn dây pháo và 88 quả pháo tròn (sau khi lấy đi giám định số còn lại đã được niêm phong) là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán pháo cho H ở khu vực xã S và người đàn ông tên B mua pháo của H, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Tạ Văn H phạm tội: "Buôn bán hàng cấm".

***1**. Về hình phạt:*

Xử phạt Tạ Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (23/12/2018).

***2.** Về xử lý vật chứng*

- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 22 V1- 1349 kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 023539 mang tên Tạ Văn R; 01 (một) chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 13.226.000đ (Mười ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng) nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 11 (mười một) khối hộp pháo, 182 (một trăm tám mươi hai) quả pháo hình bóng đèn điện, 06 (sáu) cuộn pháo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2019 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Đối với số tiền 13.226.000đ (Mười ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng) hiện đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064844.00000 là tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương).

3. *Về án phí và quyền kháng cáo:*

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Thị Tuyết Mai